

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình biên soạn, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Điều lệ Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-LĐTĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ theo Kế hoạch số 263/KH-CĐKTCN ngày 5 tháng 2 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Xét đề nghị của Trường phòng Đảm bảo chất lượng - Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình biên soạn, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng - Khảo thí, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCL-KT.



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Văn Hải



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Địa chỉ: Đường N1, Bắc Hòn Ông, Phước Đồng, Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại: 0258.3881139 Email: cdkten@khanhhoa.gov.vn
Fax: 0258.3881138 Website: <http://cdktennt.edu.vn>

QUY TRÌNH
BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH NGÂN HÀNG CÂU HỎI / ĐỀ THI

Mã hóa: QT43
Ban hành lần: Thứ nhất
Hiệu lực từ ngày: 01/3/2018

NGƯỜI SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	HIỆU TRƯỞNG
		
Phạm Xuân Hồng Sơn	Nguyễn Văn Thoại	Trần Văn Hải

1. Mục đích, phạm vi áp dụng

a. Mục đích:

- Quy trình này nhằm giúp cho các đơn vị thực hiện đúng trình tự các nội dung công việc biên soạn, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi;
- Giúp Ban giám hiệu chủ động kiểm soát công việc biên soạn, bổ sung và điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi.

b. Phạm vi áp dụng:

- BGH, phòng ĐBCL-KT, phòng Đào tạo, các khoa;
- Giáo viên được giao nhiệm vụ biên soạn, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi.

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa:

Ngân hàng câu hỏi: Là tập trung các câu hỏi của một môn học/mô đun. Từ những câu hỏi này được chọn một cách ngẫu nhiên để xây dựng đề thi.

Ngân hàng đề thi: Là tập trung các đề thi đã biên soạn hoàn chỉnh, trong đó bao gồm câu hỏi, bài tập thực hành của một môn học/mô đun.

b. Từ viết tắt:

- BGH: Ban giám hiệu;
- ĐBCL-KT: Đảm bảo chất lượng-Khảo thí;
- NHCH: Ngân hàng câu hỏi;
- HĐ: Hội đồng;
- HĐNT: Hội đồng nghiệm thu.

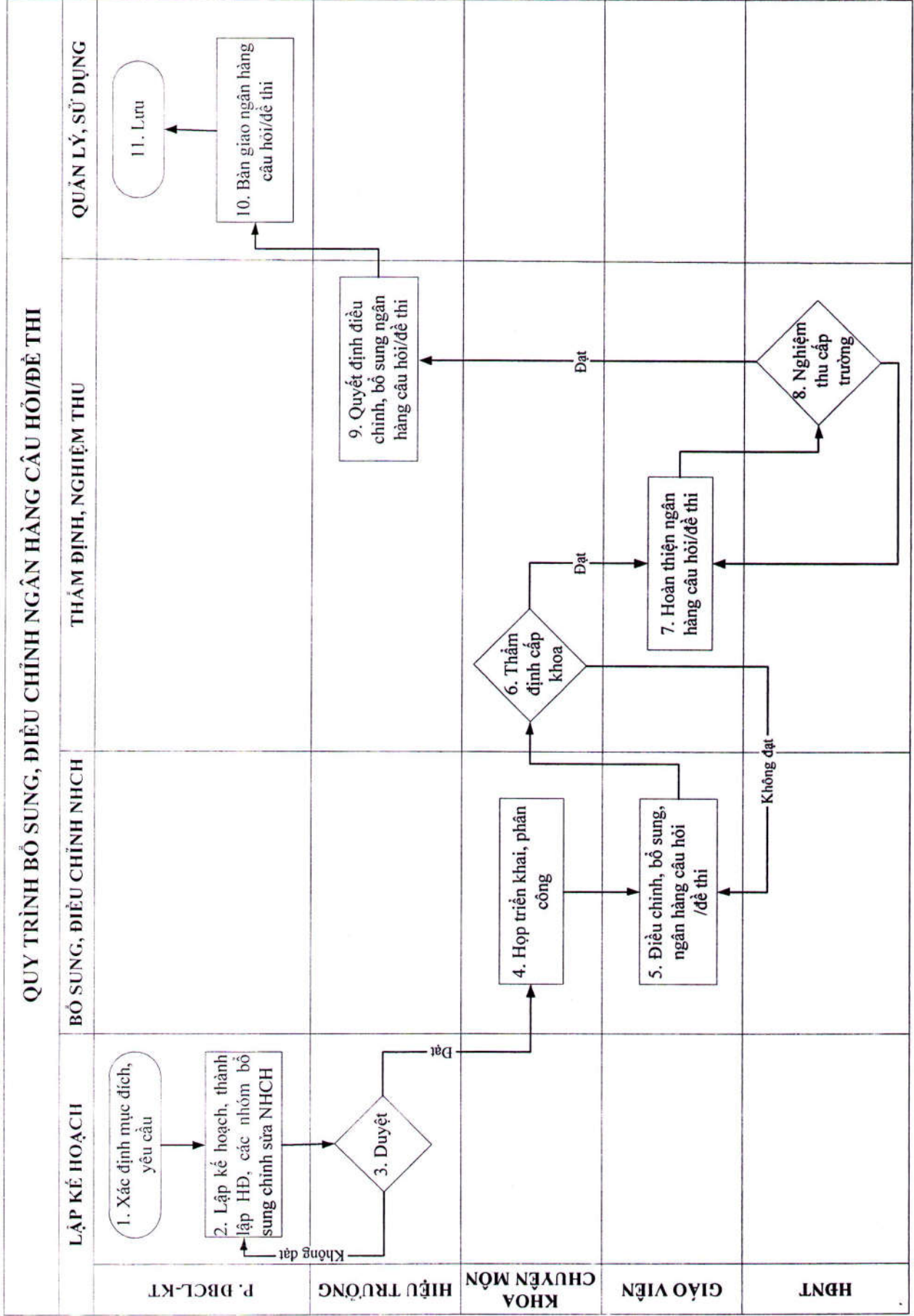
3. Lưu đồ:

Xem nội dung trang 2.

4. Đặc tả:

Xem nội dung trang 3.

QUY TRÌNH BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH NGÂN HÀNG CÂU HỎI / ĐỀ THI

STT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
1.	Xác định yêu cầu	Xác định mục đích, phạm vi, nội dung, cấu trúc, thời gian thực hiện trong việc xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi.	P. ĐBCL - KT				
2.	- Lập kế hoạch; - Thành lập Hội đồng và các nhóm công tác.	- Lập kế hoạch bổ sung, chỉnh sửa NHCH/đề thi; - Lập danh sách Hội đồng; - Lập danh sách các nhóm bổ sung, chỉnh sửa NHCH/đề thi.	P. ĐBCL - KT		- Kế hoạch; - Danh sách Hội đồng, danh sách các nhóm công tác.	1 tuần	- BM/QT43/ ĐBCL-KT/01; - BM/QT43/ ĐBCL-KT/02.
3.	Phê duyệt	- Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch; - Hiệu trưởng phê duyệt danh sách Hội đồng; danh sách các nhóm bổ sung, chỉnh sửa NHCH/đề thi.	Hiệu trưởng		- QĐ ban hành Kế hoạch; - QĐ thành lập Hội đồng và các nhóm.	Theo kế hoạch	- BM/QT43/ ĐBCL-KT/03; - BM/QT43/ ĐBCL-KT/04.
4.	Họp triển khai, phân công	- Các khoa tổ chức họp triển khai nội dung theo kế hoạch; - Lập danh mục môn học/mô đun bổ sung, điều chỉnh NHCH/đề thi; - Phân công và thời gian hoàn thành.	Khoa chuyên môn	Giáo viên	Danh mục các môn học / mô đun, thời gian hoàn thành.	Theo kế hoạch	BM/QT43/ ĐBCL-KT/05
5.	Bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi	Thực hiện bổ sung, điều chỉnh ngân hàng câu hỏi/đề thi theo yêu cầu đã phân công	Giáo viên	Bộ môn	Ngân hàng câu hỏi / đề thi	Theo kế hoạch	
6.	Thẩm định cấp khoa	Tổ chức thẩm định cấp khoa: Góp ý, bổ sung, sửa chữa.	Khoa chuyên môn	Giáo viên	Biên bản thẩm định cấp khoa	Theo kế hoạch	BM/QT43/ ĐBCL-KT/06

ĐẶC TẢ QUY TRÌNH BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH NGÂN HÀNG CẦU HỎI / ĐỀ THI

STT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
7.	Hoàn thiện NHCH/đề thi	Hoàn thiện NHCH/đề thi sau khi được góp ý, sửa chữa, nghiệm thu và chuyển về phòng ĐBCL-KT	Giáo viên	- Khoa; bộ môn - Phòng ĐBCL-KT	NHCH/đề thi, đáp án đã được thẩm định	Theo kế hoạch	
8.	Nghiệm thu cấp trường	Tổ chức nghiệm thu NHCH/đề thi, đáp án.	HĐNT	- Trưởng khoa; - Phòng đào tạo; - Giáo viên.	- Phiếu phản biện; - Biên bản nghiệm thu	Theo kế hoạch	- BM/QT43/ ĐBCL-KT/07; - BM/QT43/ ĐBCL-KT/08
9.	Phê duyệt, quyết định ban hành	Sau khi hoàn thiện NHCH/đề thi đã điều chỉnh, bổ sung phòng ĐBCL-KT trình Hiệu trưởng phê duyệt ban hành NHCH/đề thi, đáp án.	Hiệu trưởng	Phòng ĐBCL-KT	Quyết định ban hành	Sau nghiệm thu 3 ngày	BM/QT43/ ĐBCL-KT/09
10.	Bàn giao NHCH/đề thi đã bổ sung, điều chỉnh.	Sau khi hoàn thiện NHCH/đề thi, HĐNT bàn giao cho phòng ĐBCL-KT để quản lý cả bản cứng và bản mềm để sử dụng vào việc đánh giá kết quả của HSSV.	- HĐNT; - Phòng ĐBCL-KT.	- Khoa; - Bộ môn	- NHCH/đề thi, đáp án; - Biên bản bàn giao.	Sau nghiệm thu 1 tuần	BM/QT43/ ĐBCL-KT/10
11.	Quản lý, lưu trữ	Phòng ĐBCL-KT lưu trữ toàn bộ hồ sơ bổ sung, điều chỉnh NHCH/đề thi, đáp án.	Phòng ĐBCL-KT		Hồ sơ lưu trữ	Sau khi bàn giao	

5. Các công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn

STT	Tên công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn	Mã hoá
1	Kế hoạch.	BM/QT43/ĐBCL-KT/01
2	Danh sách Hội đồng, danh sách các nhóm công tác.	BM/QT43/ĐBCL-KT/02
3	QĐ ban hành Kế hoạch	BM/QT43/ĐBCL-KT/03
4	QĐ thành lập Hội đồng và các nhóm.	BM/QT43/ĐBCL-KT/04
5	Danh mục các môn học/mô đun, thời gian hoàn thành.	BM/QT43/ĐBCL-KT/05
6	Biên bản thẩm định cấp khoa	BM/QT43/ĐBCL-KT/06
7	Phiếu phản biện;	BM/QT43/ĐBCL-KT/07
8	Biên bản nghiệm thu của Hội đồng	BM/QT43/ĐBCL-KT/08
9	Quyết định ban hành NHCH/đề thi, đáp án	BM/QT43/ĐBCL-KT/09
10	Biên bản bàn giao.	BM/QT43/ĐBCL-KT/10

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.
2.
3.

(Nếu có tham khảo tài liệu thì ghi phần này theo quy định).

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

KẾ HOẠCH

V/v tổ chức biên soạn và thẩm định ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-CĐN ngày 19/5/2017 của Hiệu trưởng về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng theo niên chế, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số

I. MỤC TIÊU

-

-

-

II. NỘI DUNG

TT	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Thời gian
1	-		
2	-		
3	-		
4	-		
5	-		

Đề nghị các khoa, bộ môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch này ./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Đơn vị trực thuộc trường;
- Lưu: VT, ĐBCL-KT.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Văn Hải

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: /QĐ – CDKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

**DANH SÁCH TỔ BIÊN SOẠN NGÂN HÀNG ĐỀ THI KẾT THÚC
MÔN HỌC/MÔ ĐUN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

1. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

STT	NGHỀ	TỔ BIÊN SOẠN	CHỨC DANH	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN
1				
2				
3				
4				
5				
6				

2. TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

STT	NGHỀ	TỔ BIÊN SOẠN	CHỨC DANH	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN
1				
2				
3				
4				
5				
6				

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: /QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch biên soạn, điều chỉnh, bổ sung ngân hàng đề thi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-LĐT BXH ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-CĐN ngày 19/5/2017 của Hiệu trưởng về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng theo niên chế, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số ...,

Xét đề nghị của Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch số

Điều 2. Tổ biên soạn, bổ sung, điều chỉnh có trách nhiệm biên soạn, bổ sung và thẩm định ngân hàng đề thi theo Kế hoạch số /KH-CĐKTCN ngày tháng năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCL-KT.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Văn Hải

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Số: /QĐ-CĐKTCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập hội đồng thẩm định ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số

Căn cứ Quyết định số

Xét đề nghị của Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là danh sách các thành viên hội đồng thẩm định ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các thành viên hội đồng thẩm định có trách nhiệm thực hiện công việc theo Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐKTCN và Kế hoạch số /KH-CĐKTCN ngày tháng năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, ĐBCL-KT.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Văn Hải

DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH NGÂN HÀNG ĐỀ THI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

1. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

STT	TỔ THẨM ĐỊNH	CHỨC VỤ	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

2. TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

STT	TỔ THẨM ĐỊNH	CHỨC VỤ	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN
1			
2			
3			
4			
5			

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: /QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

DANH MỤC CÁC MÔN HỌC/MÔ ĐUN & THỜI GIAN HOÀN THÀNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

1. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

STT	NGHỀ	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

2. TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

STT	NGHỀ	TÊN MÔN HỌC/MÔ ĐUN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1			
2			
3			
4			
5			

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

BIÊN BẢN

V/v thẩm định ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun
năm học 2017 – 2018 của khóa nghề ...

I. Những thông tin chung:

1. Thành phần tham dự:

.....

2. Thời gian:

.....

3. Địa điểm:

.....

4. Chủ trì cuộc họp:

II. Nội dung thẩm định:

.....

.....

.....

III. Kết luận:

.....

Thời hạn chỉnh sửa ngân hàng đề thi theo sự góp ý của khoa:

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

**PHIẾU PHẢN BIỆN
NGÂN HÀNG ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC**

Tên môn học:
Trình độ đào tạo:
Người phản biện:
Đơn vị công tác:

I. Bảng đánh giá:

TT	NỘI DUNG	Mức độ đánh giá		
		Đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải làm lại
1	Câu hỏi đánh giá được nội dung quan trọng trong phạm vi kiến thức cần thiết của chương trình môn học.			
2	Câu hỏi thể hiện rõ nội dung phù hợp với trình độ và nhận thức của người dự thi.			
3	Ngôn ngữ sử dụng trong câu hỏi truyền tải được hết những yêu cầu của người ra đề đến người dự thi.			
4	Mỗi câu hỏi có đáp án kèm theo và biểu điểm chi tiết chia nhỏ tối thiểu 0,25 điểm mỗi ý trả lời. Các câu hỏi có cùng thang điểm có khối lượng kiến thức, độ dài đáp án tương đương nhau.			
5	Nội dung đề thi thể hiện kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong chương trình dạy đáp ứng với mục tiêu đào tạo.			
6	Nội dung đề thi đáp ứng được yêu cầu đánh giá, phân loại trình độ kiến thức của người học nghề đã tích lũy được trong quá trình học tập và rèn luyện.			
7	Số lượng câu hỏi trong mỗi đề thi phù hợp với thời gian làm bài. Số lượng câu hỏi trong mỗi đề từ 3 - 5 câu.			
8	Thang điểm đánh giá của đề thi là thang điểm 10.			

II. Kết luận của phản biện: (đánh X vào ô cần chọn)

1. Đạt yêu cầu đề nghị phê duyệt :
2. Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa :
3. Chưa đạt yêu cầu phải làm lại :

Người phản biện

Ghi chú:

Trình tự đánh giá: Người phản biện đánh giá theo các nội dung (1, 2, 3...).

Các mức đánh giá:

- Đạt yêu cầu: Không phải sửa chữa gì hoặc chỉ cần sửa chữa vài lỗi nhỏ về biên tập;
- Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa: Phải sửa chữa một số lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, sau đó trình cho người phản biện xem xét, nếu thông qua được thì đạt yêu cầu để trình Hội đồng thẩm định;
- Chưa đạt yêu cầu: Có nhiều lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, cần phải biên soạn lại để trình cho người phản biện xem xét lần thứ hai ./.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

**PHIẾU PHẢN BIỆN
NGÂN HÀNG ĐỀ THI KẾT THÚC MÔ ĐUN**

Tên mô đun:
Trình độ đào tạo:
Người phản biện:
Đơn vị công tác:

I. Bảng đánh giá:

TT	NỘI DUNG	Mức độ đánh giá		
		Đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải làm lại
1	Đề thi đánh giá được các kỹ năng thiết yếu cần có khi thực hiện các công việc của nghề tương ứng với trình độ đào tạo.			
2	Đề thi phù hợp với kỹ thuật, công nghệ hoặc nghiệp vụ, dịch vụ đang được sử dụng phổ biến trong thực tiễn hiện nay.			
3	Đề thi thuận lợi cho việc tổ chức các kỳ thi của trường.			
4	Ngôn ngữ sử dụng để biên soạn đề thi là tiếng Việt phổ thông. Từ ngữ, thuật ngữ là tiếng địa phương hoặc tiếng nước ngoài được đặt trong dấu ngoặc đơn.			
5	Câu văn, từ ngữ, thuật ngữ, chữ số, ký hiệu và hình vẽ trong đề thi rõ nghĩa, chính xác, theo các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế hiện hành và sử dụng đơn vị đo theo hệ đo lường quốc tế (SI).			
6	Nội dung đề thi thể hiện được kỹ năng cơ bản và chuyên sâu trong chương trình dạy đáp ứng với mục tiêu đào tạo.			
7	Nội dung đề thi đáp ứng được yêu cầu đánh giá, phân loại trình độ kỹ năng của người học nghề đã tích lũy được trong quá trình học tập và rèn luyện.			
8	Đề thi thể hiện đầy đủ các nội dung: Thời gian thực hiện đề thi. Nhiệm vụ/công việc người dự thi; Bản vẽ và hướng dẫn kỹ thuật kèm theo; Yêu cầu về quy trình, kỹ thuật; Danh mục các loại thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu; Những lưu ý cần thiết để người dự thi thực hiện an toàn, đúng quy trình và thời gian cho phép.			
9	Đề thi kèm theo bản hướng dẫn chấm điểm, thang điểm tối đa của đề thi và thang điểm tối đa của từng hạng mục. Các trường hợp không được tính điểm, không được công nhận kết quả thi hoặc bị đình chỉ thi.			

TT	NỘI DUNG	Mức độ đánh giá		
		Đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải làm lại
10	Đề thi được tính theo thang điểm 100, sau đó sẽ quy về thang điểm 10.			

II. Kết luận của phản biện: (đánh X vào ô cần chọn)

1. Đạt yêu cầu đề nghị phê duyệt
2. Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa
3. Chưa đạt yêu cầu phải làm lại

<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>

Người phản biện

Ghi chú:

Trình tự đánh giá: Người phản biện đánh giá theo các nội dung (1, 2, 3...).

Các mức đánh giá:

- Đạt yêu cầu: Không phải sửa chữa gì hoặc chỉ cần sửa chữa vài lỗi nhỏ về biên tập;
- Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa: Phải sửa chữa một số lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, sau đó trình cho người phản biện xem xét, nếu thông qua được thì đạt yêu cầu đề trình Hội đồng thẩm định;
- Chưa đạt yêu cầu: Có nhiều lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, cần phải biên soạn lại để trình cho người phản biện xem xét lần thứ hai./.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

**PHIẾU PHẢN BIỆN
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN THỰC HÀNH**

Tên môn thực hành:

Trình độ đào tạo:

Người phản biện:

Đơn vị công tác:

I. Bảng đánh giá:

TT	NỘI DUNG	Mức độ đánh giá		
		Đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải làm lại
1	Đề thi đánh giá được các kỹ năng thiết yếu cần có khi thực hiện các công việc của nghề tương ứng với trình độ đào tạo.			
2	Đề thi phù hợp với kỹ thuật, công nghệ hoặc nghiệp vụ, dịch vụ đang được sử dụng phổ biến trong thực tiễn hiện nay.			
3	Đề thi thuận lợi cho việc tổ chức các kỳ thi của trường.			
4	Ngôn ngữ sử dụng để biên soạn đề thi là tiếng Việt phổ thông. Từ ngữ, thuật ngữ là tiếng địa phương hoặc tiếng nước ngoài được đặt trong dấu ngoặc đơn.			
5	Câu văn, từ ngữ, thuật ngữ, chữ số, ký hiệu và hình vẽ trong đề thi rõ nghĩa, chính xác, theo các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế hiện hành và sử dụng đơn vị đo theo hệ đo lường quốc tế (SI).			
6	Nội dung đề thi thể hiện được kỹ năng cơ bản và chuyên sâu trong chương trình dạy đáp ứng với mục tiêu đào tạo.			
7	Nội dung đề thi đáp ứng được yêu cầu đánh giá, phân loại trình độ kỹ năng của người học nghề đã tích lũy được trong quá trình học tập và rèn luyện.			
8	Đề thi thể hiện đầy đủ các nội dung: Thời gian thực hiện đề thi; Nhiệm vụ/công việc người dự thi; Bản vẽ và hướng dẫn kỹ thuật kèm theo; Yêu cầu về quy trình, kỹ thuật; Danh mục các loại thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu; Những lưu ý cần thiết để người dự thi thực hiện an toàn, đúng quy trình và thời gian cho phép.			
9	Đề thi kèm theo bản hướng dẫn chấm điểm, thang điểm tối đa của đề thi và thang điểm tối đa của từng hạng mục.			

TT	NỘI DUNG	Mức độ đánh giá		
		Đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải làm lại
	Các trường hợp không được tính điểm, không được công nhận kết quả thi hoặc bị đình chỉ thi.			
10	Đề thi được tính theo thang điểm 100, sau đó sẽ quy về thang điểm 10.			

II. Kết luận của phản biện: (đánh X vào ô cần chọn)

1. Đạt yêu cầu đề nghị phê duyệt
2. Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa
3. Chưa đạt yêu cầu phải làm lại

Người phản biện

Ghi chú:

Trình tự đánh giá: Người phản biện đánh giá theo từng nội dung (1, 2, 3...).

Các mức đánh giá:

- Đạt yêu cầu: Không phải sửa chữa gì hoặc chỉ cần sửa chữa vài lỗi nhỏ về biên tập;
- Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa: Phải sửa chữa một số lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, sau đó trình cho người phản biện xem xét, nếu thông qua được thì đạt yêu cầu đề trình Hội đồng thẩm định;
- Chưa đạt yêu cầu: Có nhiều lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, cần phải biên soạn lại để trình cho người phản biện xem xét lần thứ hai./.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày... tháng... năm 2018

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CỦA HỘI ĐỒNG

1. Tên môn học/mô đun:
2. Tổ biên soạn:
.....
.....
3. Quyết định thành lập Hội đồng: Số /, ngày... tháng ... năm 2018
4. Thời gian họp Hội đồng:
5. Địa điểm họp:
6. Thành phần Hội đồng:
.....
- Có mặt: người.
- Vắng mặt: người.

NỘI DUNG

- I. **Phản nhận xét của các ủy viên phản biện:** (có biên bản kèm theo)
.....
- II. **Phản nhận xét, đánh giá của các thành viên Hội đồng:**
.....
- III. **Phản trả lời của tổ biên soạn ngân hàng đề:**
.....

KẾT LUẬN

1. Kết luận của Hội đồng
2. Thời hạn chỉnh sửa ngân hàng đề theo ý kiến đóng góp của Hội đồng

Hạn nộp lại ngân hàng đề cho chủ tịch Hội đồng: ngày..... tháng.....năm 2018

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(ký và ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: /QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun và đáp án

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-LĐTĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-CĐN ngày 19/5/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng theo niên chế, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số ...,

Xét đề nghị của Trường phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và cho phép sử dụng bộ ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun cho các nghề tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

(danh sách bộ ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun kèm theo)

Điều 2. Giao cho phòng BĐCL-KT quản lý bộ ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun. Định kỳ tổ chức điều chỉnh, bổ sung để đáp ứng yêu cầu dạy nghề.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, BĐCL-KT.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Văn Hải

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO
(ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun)

Thực hiện Kế hoạch số của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc tổ chức biên soạn, bổ sung ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun năm học 2017 – 2018 cho khóa , hôm nay vào lúc giờ ... ngày tháng năm 2018, tại phòng Bảo đảm chất lượng – Khảo thí, Hội đồng nghiệm thu đã tiến hành bàn giao ngân hàng đề thi kết thúc môn học/mô đun khóa ... cho phòng ĐDCL – KT cụ thể như sau:

1/ Nghề: ...

Trình độ cao đẳng			
STT	Tên MH/MĐ	Số lượng đề	Ghi chú
1			có (không) đáp án kèm theo
2			
3			
Trình độ trung cấp			
STT	Tên MH/MĐ	Số lượng đề	Ghi chú
1			có (không) đáp án kèm theo
2			
3			

2/ Nghề:.....

Trình độ cao đẳng			
STT	Tên MH/MĐ	Số lượng đề	Ghi chú
1			có (không) đáp án kèm theo
2			
3			
Trình độ trung cấp			
STT	Tên MH/MĐ	Số lượng đề	Ghi chú
1			có (không) đáp án kèm theo
2			
3			

Hội đồng nghiệm thu đã đánh giá về chuyên môn, cấu trúc đề thi, thang điểm, sửa lỗi chính tả và có đáp án kèm theo. Các ngân hàng đề này bảo đảm tính chính xác và đầy đủ về nội dung và thời lượng theo yêu cầu của chương trình đào tạo nhà trường đã ban hành năm 2017, để sử dụng làm đề thi kết thúc môn học/mô đun cho khóa ... trở đi từ năm học 20... - 20...

Biên bản lập xong lúc: ... giờ cùng ngày.

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký ghi rõ họ tên)

PHÒNG BĐCL-KT
(Ký ghi rõ họ tên)